



NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2023
BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

(Kèm theo Kế hoạch số 1643 /KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có tính đến T3/2023	Chuyển đi hết năm 2023	Chuyển đến hết năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	THCS Bùi Văn Thủ	70	35	0	10	24			24			
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	Trung cấp	Thư viện thiết bị	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
2	THCS Đặng Công Bình	76	59	2	2	17			17			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
3	THCS Đặng Thúc Vịnh	91	52	0	5	33			33			
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục chính trị	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						5	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	5	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có Tính đến T3/2023	Chuyển đi hệ năm 2023	Chuyển đến hệ năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Y tế trường học	V.08.03.07	1	Trung cấp	Y sĩ	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
4	THCS Đỗ Văn Dậy	88	66	1	1	22			22			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						6	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	6	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Đại học	Thiết bị trường học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
5	THCS Đông Thạnh	123	121	4	0	6			6			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						1	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	Cao đẳng	Kế toán viên trung cấp	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
6	THCS Lý Chính Thắng 1	86	75	1	1	11			11			
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
7	THCS Nguyễn An Khương	84	75	1	2	8			8			

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có Tính đến T3/2023	Chuyển đi hệ năm 2023	Chuyển đến hệ năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	3 Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						1	Thư viện viên Hạng IV	V.10.02.07	1	Trung cấp	Trung cấp thư viện thiết bị	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Y tế trường học	V.08.03.07	1	Trung cấp	Y sĩ	
8	THCS Nguyễn Hồng Đào	91	86	0	0	5			5			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
9	THCS Nguyễn Văn Bứa	94	71	1	3	21			21			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Nhân viên Hỗ trợ GD người khuyết tật hạng IV	V.07.06.16	1	Trung cấp	Công tác xã hội	
10	THCS Phan Công Hớn	106	91	2	2	15			15			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						1	Thư viện viên Hạng IV	V.10.02.07	1	Trung cấp	Trung cấp thư viện thiết bị	
						1	Y tế trường học	V.08.03.07	1	Trung cấp	Y sĩ	

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có tính đến T3/2023	Chuyển đi hết năm 2023	Chuyển đến hết năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	4 Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
11	THCS Tam Đông 1	90	84	1	2	5			5			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Y tế trường học	V.08.03.07	1	Trung cấp	Y Sĩ hạng IV	
12	THCS Tân Xuân	112	93	3	0	22			22			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Trung cấp tin học	
						1	Nhân viên Hỗ trợ GD người khuyết tật hạng IV	V.07.06.16	1	Trung cấp	Trung cấp công tác xã hội	
13	THCS Thị Trấn	37	32	0	1	4			4			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	Cao đẳng	Kế toán	
14	THCS Tô Ký	128	108	0	3	17			17			
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Quản trị viên hệ thống hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Trung cấp tin học	

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có Tính đến T3/2023	Chuyển đi hệ năm 2023	Chuyển đến hệ năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
15	THCS Trung Mỹ Tây 1	135	108	0	5	23			23			01 giáo viên nghỉ hưu tháng 7/2023
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Giáo dục chính trị	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Tin học	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						3	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	3	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						1	Thủ quỹ	01.003	1	Đại học	Kê toán	
						1	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						1	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	1	Trung cấp	Tin học	
						1	Nhân viên Hỗ trợ GD người khuyết tật hạng IV	V.07.06.16	1	Trung cấp	Công tác xã hội	
16	THCS Xuân Thới Thượng	127	108	1	1	19			19			
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Toán	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						1	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						2	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	2	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						1	Y tế trường học	V.08.03.07	1	Trung cấp	Y sĩ	
	Tổng cộng THCS	1538	1264	17	38	252			252			
						17	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	17	Đại học	Giáo dục chính trị	
						14	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	14	Đại học	Giáo dục thể chất	
						32	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	32	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						19	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	19	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						17	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	17	Đại học	Sư phạm Tin học	
						12	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	12	Đại học	Sư phạm Toán	
						5	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	5	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						5	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	5	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						14	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	14	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						12	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	12	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						16	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	16	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						15	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	15	Đại học	Sư phạm Địa Lý	

STT	Trường	Biên chế được giao năm 2023 (GV+NV)	Biên chế hiện có Tính đến T3/2023	Chuyển đi hệ năm 2023	Chuyển đến hệ năm 2023	Biên chế chưa được sử dụng	6 Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm năm 2023					Ghi chú
							Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						15	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	15	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						9	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	9	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						5	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	5	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						14	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	14	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						2	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	Cao đẳng	Kế toán viên trung cấp	
						1	Thủ quỹ	01.003	1	Đại học	Kế toán	
						3	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	3	Trung cấp	Trung cấp thư viện thiết bị	
						9	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	9	Cao đẳng	Thiết bị trường học	
						5	Y tế trường học	V.08.03.07	5	Trung cấp	Y sĩ	
						8	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	8	Trung cấp	Tin học	
						3	Nhân viên Hỗ trợ GD người khuyết tật hạng IV	V.07.06.16	3	Trung cấp	Công tác xã hội	
17	Trung tâm GDNN&GDTX	49	41	0	0	6			6			
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Sư phạm Địa Lý	
						1	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN